

VỮA KHÔNG CO NGÓT, HIỆU QUẢ CAO

MÔ TẢ

Congrout 1000 là vữa không co ngót, đặc tính cao, thời gian cho phép thi công lâu.

SỬ DỤNG VÀ ƯU ĐIỂM

Congrout 1000 được dùng để định vị các bu lông, bộ máy nặng, đáy bệ cột, trụ cầu và tất cả những nơi yêu cầu loại vữa không co ngót.

Ưu điểm:

- Có khả năng sửa chữa lấp đầy các lỗ hỏng.
- Có thể tự chảy và tự san phẳng.
- Có thể lấp đầy các lỗ rỗng phức tạp
- Dễ sử dụng
- Cường độ cao
- Ổn định kích thước tốt
- Không tách nước hoặc phân tầng
- Giãn nở tốt
- Khả năng bù co ngót ở cả hai trạng thái cứng và dẻo.

ĐẶC TÍNH

Hình dạng: Dạng bột màu xám

Tỷ trọng: khoảng 1.56 – 1.60 kg/lít.

Tiêu thụ: Khoảng 73-74 x 25kg/bao cho 1 m³ phụ thuộc vào lượng nước chứa trong vữa.

Cường độ liên kết với bê tông: >2N/mm² ở 7 ngày
>3N/mm² ở 28 ngày.

Độ co ngót khi khô: cường độ <500 ở 23°C C/RH 50% ASTM ở 28 ngày.

Điện trở suất: <12000 Ω cm ở 28 ngày.

Độ giãn nở lên đến 1% hoặc cao hơn nếu bố trí nguyên liệu không đúng theo ASTM C827

Khả năng bù co ngót khi khô theo tiêu chuẩn ASTM 1107-91.

Thời gian đông kết ban đầu: 2.3-3.4 giờ

Thời gian đông kết cuối cùng: 4 – 5.6 giờ

TIÊU CHUẨN

Sản xuất theo tiêu chuẩn:

CRD-C621-82A ASTM C827

JIS A1108 ASTM C1107-91 (Type C)

ASTM 109-80 ASTM C232-71

ASTM 827-82 ASTM C403-85

BS 4550 Part 116 1983 BS 4551 1980

BS 4550 Part 3 1978 ASTM C-469-83

KHOẢNG CÁCH CHẢY Ở 23°C

Tỷ lệ nước chứa trong vữa	Khoảng cách chảy tính bằng cm		
	Độ sâu lỗ hờ mm	Chiều cao cột chảy 10cm	Chiều cao cột chảy 25cm
15% trọng lượng vữa	10	40 cm	140 cm
	20	100 cm	270 cm
	30	160 cm	>310 cm
	40	240 cm	>310 cm
16% trọng lượng vữa	10	100 cm	270 cm
	20	200 cm	>320 cm
	30	>300 cm	>320 cm
	40	>300 cm	>320 cm

Khoảng cách chảy sẽ phụ thuộc vào các điều kiện như bề mặt, nhiệt độ, độ cao của cột chảy, và thời gian trộn.

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Bề mặt phải sạch, không dính dầu mỡ và các tạp chất khác. Các bề mặt kim loại phải sạch, không rỉ dầu mỡ.

TRỘN

Congrout 1000 có thể trộn bằng máy trộn thích hợp. Để có được độ sệt có khả năng chảy lỏng, sử dụng máy khuấy có gắn cần trộn thích hợp. Dùng máy trộn vữa để trộn với khối lượng lớn.

Phần bột được thêm vào nước đã định lượng trước. Với J rote 7 giây, dùng một lượng nước vào khoảng 16% so với trọng lượng Congrout 1000. Không được thêm quá lượng nước tối đa cho phép. Thời gian trộn tối thiểu phải trên 5 phút.

THI CÔNG

Phải chắc chắn bề mặt phải được chuẩn bị tốt. Không dính bẩn và bảo hòa với nước ít nhất 3 - 4 giờ trước khi rót vữa. Không để nước đọng lại. Trong suốt quá trình thi công, phải đảm bảo bột khí vào trong vữa phải được thoát ra hết, phải duy trì cột áp suất trong khi rót vữa. Vữa phải chảy liên tục, không bị gián đoạn. Khuôn phải kín, không để vữa chảy ra ngoài.

Phải lưu ý rằng không có động nước trong các lỗ bulong, có thể đổ vữa vào các bulong đã cố định này trước sau đó mới đổ lần hai. Khoảng cách giữa các bulong được cố định với mặt nền ít nhất gấp 3 lần khoảng cách tổng số vữa khoảng 10mm. Có thể sử dụng dây cáp để sút vữa làm đầy các lỗ hỏng.

LƯU Ý QUAN TRỌNG

Dùng vữa Congrout 1000 để rót các lỗ hỏng tối thiểu 5 mm và độ sâu tối đa 125 – 150mm. Nhiệt độ ảnh hưởng đến thời gian ninh kết và sự đạt cường độ. Phải tuân thủ việc bảo dưỡng.

BẢO DƯỠNG

Để ngăn chặn sự khô bề mặt nhanh và gây rạn nứt, phải dùng chất bảo dưỡng thích hợp như dòng sản phẩm Corcure của công ty Cormix ví dụ như Corcure 90.

VỆ SINH

Tất cả các dụng cụ phải được rửa sạch bằng nước ngay sau khi sử dụng.

ĐÓNG GÓI

Bao 25 kg trong bao nhựa 4 lớp.

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN VÀ THỜI HẠN SỬ DỤNG

Bảo quản trong điều kiện khô ráo và trong bóng râm. Thời hạn sử dụng ít nhất 12 tháng nếu bảo quản nơi khô ráo và không mở bao. Nhiệt độ và độ ẩm cao có thể làm rút ngắn thời gian bảo quản.

AN TOÀN & SỨC KHỎE

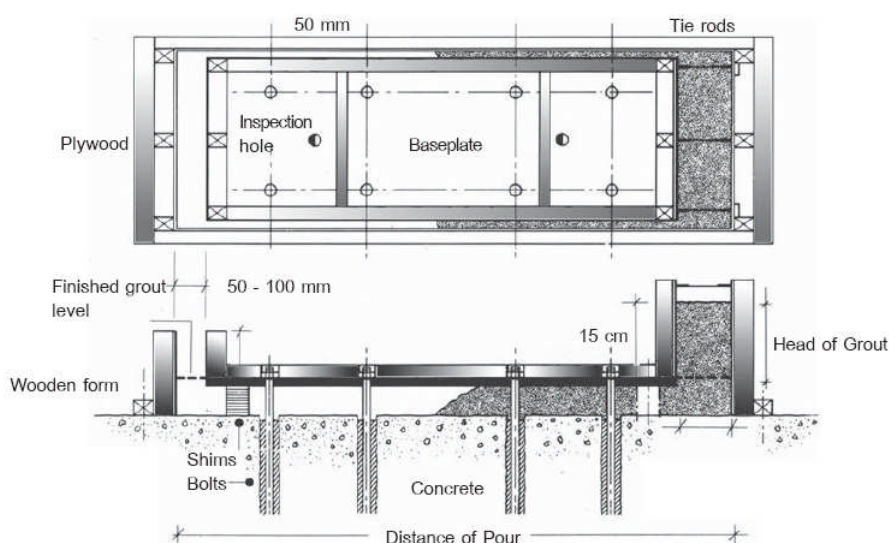
Congrout 1000 là một chất có tính kiềm vì vậy cần tránh tiếp xúc với da và mắt. Mang khẩu trang, găng tay, kính bảo vệ khi sử dụng. Da phải rửa sạch với nước, nếu bị vướng vào mắt thì phải rửa nhiều lần với nước sạch và đến khám bác sĩ. Congrout 1000 không cháy.

VỮA KHÔNG CO NGÓT, HIỆU QUẢ CAO

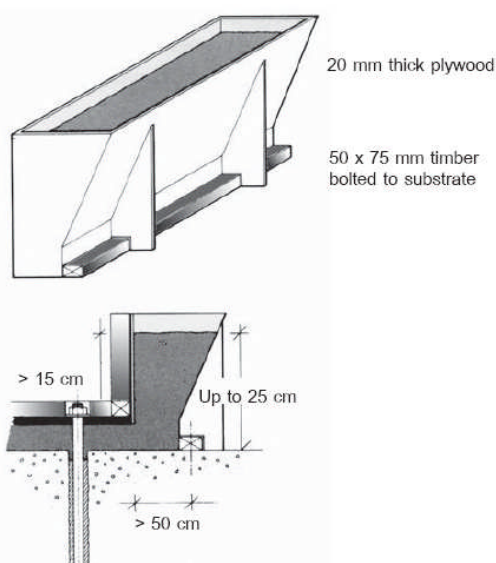
NHỮNG ĐẶC TRƯNG CƠ BẢN CỦA CONGROUT 1000 Ở 30°C DƯỚI ĐIỀU KIỆN PHÒNG THÍ NGHIỆM

Lượng nước (%)	Độ sệt (J rote)	Thời gian ninh kết (giờ - phút)		Sự tách nước bề mặt	Cường độ nén (N/mm ²)			
		Đầu tiên	Kết thúc		1 ngày	3 ngày	7 ngày	28 ngày
15 - 16	8 - 14 giây	2.3 - 3.4	4.0 - 5.6	0	40 - 55	50 - 65	60 - 75	70 - 80

Bản vẽ khi lắp đặt cho bộ máy



Bản vẽ chi tiết cho phễu



DỊCH VỤ KỸ THUẬT

Bộ phận dịch vụ kỹ thuật của Công Ty Cormix luôn sẵn sàng hỗ trợ quý vị miễn phí về phương thức sử dụng cho đúng cách sản phẩm của chúng tôi nhằm mang lại sự thuận tiện tối đa cho quý vị.

CHỨNG NHẬN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

Chứng nhận bởi



9001 : 2000
Cert . No. 04100 2001 0136
Quality Management System Certified

MỌI CHI TIẾT VUI LÒNG LIÊN HỆ

NHÀ PHÂN PHỐI:



Công Ty TNHH Hóa Chất Xây Dựng Công Nghệ Mới
Trụ Sở Chính: 204 Đinh Bộ Lĩnh - F26- Quận Bình Thạnh, TPHCM
Điện thoại: (+84 8) 54453667 Fax: (+84 8) 54453668
Mobile: 0902.920.365 Email: cnewtech@gmail.com

Chú ý: Những thông tin tài liệu này dựa trên kiến thức và kinh nghiệm tốt nhất của chúng tôi. Cormix và các đại lý sẽ không chịu trách nhiệm nào về những khó khăn và pháp lý xảy ra do những điều kiện khác như cách thi công sản phẩm sai. Sự phục vụ của chúng tôi không bao gồm trách nhiệm giám sát. Chúng tôi chỉ chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm khi giao hàng.